

# LEV TOLSTOI VÀ ĐẠO PHẬT <sup>(1)</sup>

*Inna Malkhanova*

Nếu nghiên cứu tiểu sử của nhà đại văn hào Nga Lev Tolstoi, người đã sáng tác nên những bộ tiểu thuyết tuyệt mỹ nổi tiếng khắp toàn thế giới như '*Chiến Tranh và Hòa Bình*,' '*Anna Karenina*,' '*Phục Sinh*,' v.v... thì ta có thể phát hiện ra nhiều điều lý thú thật bất ngờ. Chẳng hạn, những năm gần đây, nhiều người Nga chúng tôi vừa vui mừng vừa ngạc nhiên được biết là suốt đời nhà văn, nhà tư tưởng và người tìm tòi chân lý đó, từ thuở ấu thơ cho đến lúc già cả đã gắn bó chặt chẽ với phương Đông, còn khi tuổi hạc đã cao thì ông đặc biệt quan tâm nghiên cứu giáo lý đạo Phật và cuộc đời của chính đức Phật. Những điều vừa nói trên đã được những sự kiện tiểu sử, những cuốn nhật ký, thư từ và các tác phẩm của nhà đại văn hào Nga minh chứng rõ ràng.

Tolstoi đã sống một cuộc đời sáng tạo với những tìm tòi không ngừng về mặt tâm linh. Ông thuộc dòng dõi bá tước, sinh năm 1828 và qua đời năm 1910, hưởng thọ 82 tuổi. Khi chàng niên thiếu Tolstoi mới 16 tuổi, hồi năm 1844, chàng đã vào học ở trường đại học tổng hợp ở Kazan tại khoa ngôn ngữ Ả rập - Thổ Nhĩ Kỳ, nhưng chỉ học được một năm thôi và không tỏ ra xuất sắc lắm về ngôn ngữ đó. Đến 23 tuổi, tức là vào năm 1851, chàng thanh niên Tolstoi bắt đầu quan tâm đến Ấn Độ: trong các thư tín của ông, lần đầu tiên thấy nói đến Ấn Độ vào năm đó.

Đối với nước Nga, Tolstoi là một trong những người đầu tiên viết về cuộc đời đức Phật. Chính nhờ Tolstoi, hồi năm 1905, khi ông 77 tuổi, đã viết và cho xuất bản tiểu luận nhan đề '*Phật-đà*,' (còn đầu năm 1910, lúc ông 82 tuổi, đã viết lời nói đầu cho tác phẩm của P.Bulanje '*Tất-đạt-đa (Siddhartha)*,' còn gọi là *Phật-đà (Buddha) có nghĩa là bậc Thánh Giác Ngộ. Cuộc đời và giáo lý của Ngài*'), mà người Nga hồi đó đã biết được về cuộc đời của Thái tử Tất-đạt-đa từ khi ra đời đến khi thành đạo, về lời khuyên làm việc thiện, giữ tâm ý trong sạch và năm giới cấm của đạo Phật: không được sát sinh, không được trộm cắp, không được tà dâm, không được nói dối và vu khống, không được uống rượu. Nhưng thật là đáng buồn, những người xô-viết chỉ có thể được đọc tác phẩm '*Phật-đà*' 82 năm sau (!) mà thôi, khi nó được in lại hồi năm 1987 dưới thời perestroika, tức là 4 năm trước khi Liên Xô tan rã, trong một tuyển tập với số lượng không lớn. Điều rất rõ ràng là thuyết bất bạo lực của Tolstoi chịu ảnh hưởng trực tiếp vừa của đạo Chúa, vừa của đạo Phật và có quan hệ mật thiết với tư tưởng của M.Gandhi (1869-1948), người mà ông đã từng trao đổi thư từ.

Ảnh hưởng của đạo Phật đối với Tolstoi còn thể hiện rõ trong việc nhà đại văn hào Nga đã say sưa thuật lại bằng một lối văn giản dị, ngắn gọn, dễ hiểu những chuyện ngụ ngôn Phật giáo rất thâm thúy và hồn nhiên như '*Đầu và đuôi rắn*,' '*Chia gia tài*,' '*Con khỉ và những hạt đậu*,' '*Con bò sữa*,' '*Hai thương nhân*,' '*Con vịt và mặt trăng*,' '*Con cò, đàn cá và con tôm càng*,' '*Người mù và sữa*,' v.v...

Nhưng ông cảm thấy như thế vẫn còn chưa đủ, ông còn có một dự định to lớn hơn: viết một cuốn sách về đức Phật Thích Ca dài đến 22 chương. Trong tập 27 bộ *Toàn Tập Các Tác Phẩm* của Lev Tolstoi (có tất cả 90 tập), đã in lại dàn bài của cuốn sách định viết đó, như '*Nỗi buồn về những đau khổ của con người*,' '*Hãy tìm ra Chân lý*,' '*Giảng pháp về sự bình đẳng của mọi người*,' '*Từ bi đối với thú vật*,' '*Sự ăn chay*,' v.v... Chỉ xem qua cái dàn bài ấy, ta cũng thấy được sự gần gũi của tư tưởng Tolstoi với giáo lý của đạo Phật. Tiếc thay, ước mơ viết một cuốn sách về đức Phật, nhà văn đã không kịp thực hiện được. Nhưng trước khi qua đời, ông đã hướng dẫn P. Bulanje viết cuốn sách về đức Phật. Đáng tiếc là khi cuốn sách của P.Bulanje ra mắt bạn đọc hồi năm 1911, thì nhà đại văn hào Lev Tolstoi đã từ trần rồi.

Nghiên cứu tiểu sử của Tolstoi, chúng tôi được biết thêm rằng ngoài M.Gandhi ra, ông còn trao đổi thư từ với nhà đại thi hào Ấn Độ Rabindranat Tagor (1861-1941). Nhà văn đã

đặt mua sách báo Ấn Độ và đã chăm chú nghiên cứu những tác phẩm của các nhà tư tưởng Ấn Độ. Vào cuối đời, hồi năm 1910, ông còn ước mơ viết '*Cuốn Sách Phổ Thông Về Ấn Độ và Trung Hoa*', nhưng cả ước mơ này nữa cũng không thực hiện được.

Thật đáng buồn là những người Nga chúng tôi, trong nhiều thập niên chỉ biết và yêu mến những bộ tiểu thuyết tuyệt trần của Tolstoi, mà không có điều kiện hiểu biết về triết lý đầy lòng nhân ái và những tìm tòi về mặt tâm linh của con người vĩ đại đó, vì nhiều tác phẩm của ông đã bị cấm và thế hệ lớn tuổi ở đất nước chúng tôi còn nhớ rõ những vụ án xử những môn đồ của Tolstoi. Bây giờ đây, khi tiếp xúc được với di sản tinh thần và tâm linh của Tolstoi, chúng tôi vô cùng kinh ngạc về sự cao thượng, độ thâm thúy, đạo lý vĩnh hằng và tính chất cấp thời kỳ lạ của những tư tưởng Tolstoi đối với thời đại hiện nay. Và bây giờ thì không ai còn nghi ngờ gì nữa là nhiều tư tưởng, nhất là thuyết bất bạo lực của ông được hình thành nên nhờ ảnh hưởng của đạo Phật.

Để kết thúc bài viết ngắn này, tôi xin trích dẫn vài câu ngắn gọn của Tolstoi để bạn đọc thấy được sự suy tư của ông về mặt tâm linh: '*Tôi cảm thấy rằng việc nghiên cứu và quan sát cuộc sống, nhất là cuộc sống tâm linh, của tất cả các dân tộc trên trái đất, có tác dụng rất tốt đẹp đến tâm hồn*' (trích nhật ký ngày 18.5.1910).

'*Cuộc đời chúng ta thật ngắn mà sức mạnh trí tuệ trong chúng ta thì thật lớn, vì thế không nên sống và hành động một cách không đúng đắn*' (trích thư của Lev Tolstoi gửi Rabindranat Tagor).

\* \* \*

Sau đây, tôi xin dịch **một** trong nhiều **chuyện ngụ ngôn của Tolstoi**:

*Cô bé Varya có con chim họa mi. Họa mi ở trong lồng, không hót bao giờ cả. Varya đến bên lồng nói: 'Họa mi ơi! Lớn rồi, đã đến lúc mày hãy hót đi!' Họa mi đáp: 'Cứ thả ta ra! Ngoài tự do, ta sẽ hót suốt ngày.'*

Và đây là **mấy chuyện ngụ ngôn Phật giáo** mà Tolstoi đã thuật lại, chắc bạn đọc sẽ hình dung được nhà văn tư duy và cảm nhận chân lý như thế nào qua những chuyện thật giản đơn, hồn nhiên mà sâu sắc:

### **Đầu và đuôi rắn (2)**

Đuôi rắn cãi nhau với đầu rắn xem nó hay đầu phải đi trước. Đầu rắn bảo: 'Mày chẳng đi trước được đâu, vì mày không có mắt, không có tai'. Đuôi rắn cãi: 'Nhưng tao lại có sức, chính tao đẩy mày đi đấy chứ, còn nếu tao muốn thì tao quấn quanh thân cây, thế là mày chẳng tài nào nhích lên được'. Đầu rắn bảo: 'Thế thì chúng ta 'chia tay' nhau vậy!'

Thế là đuôi rắn rời khỏi đầu và bò đi. Nhưng chỉ bò đi được một đoạn ngắn thì gặp một khe nứt và rơi lộn thỏm vào đó.

### **Chia gia tài**

Ông bố có hai cậu con trai. Có một bận, ông dặn hai con: 'Bố mà chết đi, thì các con cứ chia đôi gia tài bố để lại'. Khi ông bố chết, hai cậu con chia gia tài mà không thể không tranh cãi nhau. Hai chàng mới đến nhờ người hàng xóm phân xử. Người hàng xóm hỏi: 'Thế cụ nhà đã dặn các cậu chia như thế nào?' Họ nói: 'Bố cháu dặn chia đôi tất cả'. Người hàng xóm bèn nói: 'Thế thì các cậu cứ xé đôi tất cả quần áo, đập vỡ đôi tất cả bát đĩa và mổ thịt chia đồng đều cả đàn gia súc'. Hai anh em nghe lời người hàng xóm, thế là gia tài tan hoang cả.

### **Con khỉ và những hạt đậu (2)**

Con khỉ bốc được hai nắm đậu đầy tay. Bỗng một hạt rơi ra. Con khỉ muốn nhặt, thì hai mươi hạt đậu rơi xuống. Nó chạy lại cố nhặt, thế là tất cả các hạt trong tay đều rơi xuống cả. Nó giận quá, đá tung tóe các hạt đậu khắp nơi, rồi bỏ chạy.

### **Con bò sữa (2)**

Một người có con bò sữa. Mỗi ngày, anh ta vắt được một bình sữa. Có một bạn, anh định mời khách đến nhà. Để có được nhiều sữa đãi khách, mười ngày liền anh không vắt sữa, nghĩ bụng là mười ngày nữa thì con bò sẽ cho anh được mười bình sữa.

Nhưng bò bị kiệt sữa sau mười ngày không vắt, và lượng sữa vắt được hàng ngày ít hẳn hơn trước.

### **Vác nặng**

Hai người cùng vác vật nặng trên vai và đi cùng đường. Một người vác liền một lèo không nghỉ. Còn người kia thì hay dừng lại, đặt vật nặng xuống và ngồi nghỉ. Nhưng mỗi lần anh ta lại phải nhắc vật nặng lên vai. Và thế là người hay bỏ vật nặng xuống lại mệt hơn là người vác đi một mạch không nghỉ.

### **Hai thương nhân**

Trước khi lên đường đi buôn, một thương nhân nghèo đã gửi toàn bộ số hàng sắt lại cho một nhà buôn giàu cất giữ. Khi quay trở về, anh đến để lấy lại hàng đã gửi.

Nhà buôn giàu đã bán sạch trơn số hàng sắt, bèn tìm cách đánh trống lảng: 'Hàng sắt của bác quả đã không gặp may'.

- Thế nào?

- Tôi xếp nó trong vựa lúa. Trong đó chuột vô thiên lủng. Thế là chúng gặm hết sắt của bác rồi. Chính mắt tôi trông thấy chúng nó gặm mà. Không tin, xin mời bác vào xem.

Thương nhân nghèo chẳng buồn cãi. Anh nói: 'Xem làm gì! Bác nói thế thì tôi tin chứ. Tôi biết mà, lũ chuột bao giờ cũng gặm sắt cả. Thôi chào bác'. Nói xong, anh ra về.

Trên đường về, anh thấy thằng bé tha thẩn chơi bên hàng giậu, đó là con lão nhà buôn kia. Anh vượt ve nó, bỗng lên và bế về nhà.

Hôm sau, lão nhà buôn gặp anh thương nhân nghèo kể sự tình chuyện đau buồn mất con của lão, rồi hỏi: 'Thế bác có thấy cháu nó ở đâu không?'

- Thấy chứ! Hôm qua, từ nhà bác đi ra, tôi thấy có con điều xẹt xuống, quắp thằng bé và tha đi.

Lão nhà buôn tức giận la lớn:

- Giấu tở thế mà không biết xấu hổ ư? Làm sao mà con điều có thể tha nổi thằng bé được?!

### **Ba cái bánh rán và một cái bánh quy (2)**

Có một anh nhà quê, đang lúc đói bụng, mua một cái bánh rán. Ăn xong, vẫn còn đói, anh mua cái thứ hai. Ăn hết cái bánh rán thứ hai, vẫn chưa nguôi cơn đói. Lại mua cái thứ ba, ăn hết cái bánh rán thứ ba mà anh vẫn còn thấy đói. Thế là anh mua thêm cái bánh bích quy nho nhỏ, ăn vào, thấy no ngay. Lúc đó, anh chàng mới vỗ tay vào trán, thốt lên:

'Chà, ngộic ơi là ngộic! Sao mà ta ngộic thế, việc gì phải xơi đến ba cái bánh rán kia chứ? Lẽ ra chỉ cần ăn một cái bánh quy thôi là đủ no rồi'.

### **Những quả lê ngon nhất**

Ông chủ bảo người đầy tớ đi mua lê và dặn: 'Hãy mua cho tao những quả ngon nhất đấy nhé'. Đến cửa hàng, anh đầy tớ hỏi mua lê. Người bán đưa lê cho anh, nhưng anh bảo:

'Không, ông phải đưa cho tôi những quả ngon nhất'.

Người bán bảo:

'Thì cậu cứ nếm thử một quả, tất biết mà'.

'Làm thế nào tôi biết được, - anh đầy tớ nói, - là tất cả đều ngon cả, nếu tôi chỉ chỉ nếm thử một quả thôi'. Anh ta bèn cắn mỗi quả một tí để nếm, rồi mang lê về cho chủ. Ông chủ nổi giận đuổi anh đi.

### **Con Cò, Đàn Cá Và Con Tôm Càng**

Có con cò già sống cạnh ao. Già yếu rồi, không còn đủ sức bắt cá nữa, nó mới nghĩ cách kiếm sống bằng mưu gian. Nó bảo với đàn cá: 'Lũ cá kia ơi, chúng mày có biết không,

tai họa sắp đến nơi rồi: tao nghe được bọn người bàn nhau sẽ tát cạn cái ao này để bắt sạch cá đấy. Và tao cũng biết là đằng sau cái gò kia kia có một cái ao khác tốt lắm. Tao cũng muốn giúp chúng mày, nhưng tao già rồi, bay cũng mệt lắm'. Lũ cá nghe nói, liền khẩn khoản van xin cò giúp cho.

Con cò mới nói:

'Thôi được, tao sẽ cố giúp cho chúng mày, đưa chúng mày đến cái ao kia, nhưng nhớ ra tao không đủ sức, thôi tao cứ đưa từng đũa một vậy'.

Đàn cá nghe bùi tai, tranh nhau van xin: 'Đưa tớ đi, đưa tớ đi!'

Thế là cò bắt đầu đưa lũ cá đi: nó quắp từng con một, mang đi đến cánh đồng, rồi ăn thịt. Và nó ăn được nhiều cá lắm.

Trong cái ao ấy có con tôm càng già. Thấy cò đưa cá đi thì tôm cũng nói:

'Cò ơi, cậu cũng đưa tớ đến chỗ ở mới nữa nhé!'

Cò quắp tôm vào mỏ rồi bay đi. Khi bay đến cánh đồng, định vút con tôm càng xuống. Nhưng tôm thấy bao nhiêu xương cá rải rác trên cánh đồng thì tôm đưa hai càng quắp cổ cò, siết chặt cho đến chết, rồi bò trở lại ao và kể chuyện cho lũ cá nghe.

### **Ông Già Và Con Chó Sói**

Ông già đến cảm hóa con chó sói để nó không còn đi ăn cướp nữa. Sói ta lúc đó đang no bụng, nằm nghe. Ông già khuyên nhủ nó hồi lâu. Sói lặng thinh nghe.

Nhưng chỉ vừa thấy đàn cừu từ dốc cao đi xuống, sói liền chồm tai lên nghe ngóng. Ông già mới nói: 'Sói ạ, bây giờ thì tao thấy mày đã hiểu tao rồi, chắc là mày sẽ tỉnh ngộ mà thay đổi cuộc đời mày đi chứ. Lẽ nào sống lương thiện không tốt hơn là đi ăn cướp sao? Mày hãy nói cho tao rõ nào!' Sói đứng lên và nói: 'Bố già ơi, tôi chẳng có thì giờ đâu, nếu bỏ lỡ cơ hội thì lũ cừu nó tụ tập lại, thế là mất... ăn'. Rồi ba chân bốn cẳng chạy đuổi theo đàn cừu.

### **Người mù Và Sữa**

Có một người mù từ lúc sơ sinh đến hỏi người sáng mắt:

- Sữa màu gì?

Người sáng mắt nói:

- Màu của sữa giống như tờ giấy trắng.

Người mù hỏi:

- Thế thì màu đó cũng sệt soạt dưới ngón tay ta như giấy à?

Người sáng mắt đáp:

- Không, sữa trắng như bột mì trắng.

Người mù hỏi:

- Thế thì nó cũng mịn và tươi như bột sao?

Người sáng mắt nói:

- Không, nó chỉ trắng như con thỏ rừng trắng thôi.

Người mù hỏi:

- Thế thì nó đầy lông tơ mềm mại như thỏ rừng à?

Người sáng mắt đáp:

- Màu trắng của nó giống như tuyết.

Người mù lại hỏi:

- Thế thì nó cũng lạnh như tuyết à?

Mặc dù người sáng mắt đưa ra bao nhiêu ví dụ, nhưng người mù vẫn không thể nào hiểu được màu trắng của sữa ra sao cả.

- 
1. Bài này đã đăng trên tạp chí **Viên Giác** (ở Hannover, nước Đức), số 85, tháng 2/1995.
  2. Chuyện này có trong **Kinh Bách Dụ**.